

A. Hoạt động cơ bản Bài 8B Tiếng Việt lớp 4 VNEN**Câu 1.**

Quan sát tranh và cùng đoán xem vì sao cậu bé đeo đôi giày và những người trong tranh đều rất vui?

**Xem đáp án**

Quan sát bức tranh em thấy:

- Cậu bé quàng đôi giày màu xanh trên cổ mặt rất vui vì cậu bé vừa được tặng đôi giày mà cậu ấy mơ ước từ lâu.
- Cô giáo và các bạn nhỏ cũng rất vui vì vận động được bạn nhỏ đến trường đi học.

Câu 2.

Nghe thầy cô (hoặc bạn) đọc bài sau:

Đôi giày ba ta màu xanh

Ngày còn bé, tôi từng mơ ước có được đôi giày ba ta màu xanh nước biển. Có lần, thấy anh họ tôi đi đôi giày ba ta như thế, tôi đã thốt lên: “Chao ôi! Đôi giày mới đẹp

làm sao!”. Cổ giày ôm sát chân. Thân giày làm bằng vải cứng, dáng thon thả, màu vải như màu da trời những ngày thu. Phần thân giày gần sát cổ có hai hàng khuy dập và luồn một sợi dây trắng nhỏ vắt ngang. Tôi tưởng tượng nếu mang “đôi giày thần kì” ấy vào chắc bước đi sẽ nhẹ và nhanh hơn, tôi sẽ chạy trên những con đường đất mịn trong làng trước cái nhìn thèm muốn của các bạn tôi...

Sau này, khi làm công tác Đội ở một phường, có lần tôi phải vận động Lái, một cậu bé lang thang, đi học. Tôi đi theo Lái trên khắp các đường phố. Một lần, tôi bắt gặp cậu ngẩn ngơ nhìn theo đôi giày ba ta màu xanh của một cậu bé đang dạo chơi. Hoá ra trẻ con thời nào cũng giống nhau. Tôi quyết định chọn đôi giày ba ta màu xanh để thưởng cho Lái trong buổi đầu tiên cậu đến lớp. Hôm nhận giày, tay Lái run run, môi cặp mấp máy, mắt hết nhìn đôi giày, lại nhìn xuống đôi bàn chân mình đang ngọ nguậy dưới đất. Lúc ra khỏi lớp, Lái cột hai chiếc giày vào nhau, đeo vào cổ, nháy tưng tưng.

(Theo Hàng Chức Nguyên)

Câu 3.

Thay nhau đọc từ ngữ và lời giải nghĩa:

- Giày ba ta: giày vải cứng, cổ thấp.
- Vận động: tuyên truyền, giải thích, động viên để người khác tự nguyện làm một việc gì đó.
- Cột: buộc

Câu 4.

Cùng luyện đọc.

Câu 5.

Thảo luận để trả lời câu hỏi:

- (1)** Những câu văn nào tả vẻ đẹp của đôi giày ba ta?
- (2)** Nhân vật “tôi” (chị phụ trách) đã làm gì để động viên cậu bé Lái ngày đầu đến lớp?
- (3)** Vì sao chị phụ trách lại chọn đôi giày ba ta làm quà tặng Lái trong buổi đầu cậu đi học?
 - a. Vì từ bé, chị đã rất thích đôi giày ba ta màu xanh nước biển.
 - b. Vì chị thấy Lái không có giày dép, phải đi chân đất đến lớp.
 - c. Vì chị thấy người anh họ của chị hồi bé cũng thích giày ba ta.
 - d. Vì biết Lái thích đôi giày ba ta và muốn đem lại niềm vui cho cậu.
- (4)** Hai câu cuối bài nói lên điều gì?
 - a. Lái xúc động và vui sướng vì cậu đã từng mơ ước có đôi giày ba ta màu xanh.
 - b. Lái lo lắng không biết đôi giày mới có vừa với chân mình không.
 - c. Lái không thích đi giày vì cậu đã quen đi chân đất.
 - d. Lái chưa muốn đi giày để có thể chạy nhảy thoải mái.

Xem đáp án

- (1)** Những câu văn tả vẻ đẹp của đôi giày ba ta là: Cổ giày ôm sát chân. Thân giày làm bằng vải cứng, dáng thon thả, màu vải như màu da trời những ngày thu. Phần thân giày gần sát cổ có hai hàng khuy dập và luồn một sợi dây trắng nhỏ vắt ngang.
- (2)** Để động viên cậu bé Lái trong ngày đầu đến lớp, chị Tổng phụ trách đã quyết định chọn đôi giày ba ta màu xanh để thưởng cho Lái.

(3) Chị phụ trách lại chọn đôi giày ba ta làm quà tặng Lái trong buổi đầu cậu đi học vì:

Đáp án: *d. Vì biết Lái thích đôi giày ba ta và muốn đem lại niềm vui cho cậu.*

(4) Hai câu cuối bài nói lên điều:

Đáp án: *a. Lái xúc động và vui sướng vì cậu đã từng mơ ước có đôi giày ba ta màu xanh.*

B. Hoạt động thực hành Bài 8B Tiếng Việt lớp 4 VNEN

Câu 1.

Chuẩn bị kể chuyện về ước mơ

(1) Thi nêu đúng và nhanh tên truyện trong Hướng dẫn học Tiếng Việt 4, tập một nói về ước mơ của con người.

Gợi ý:

- Trung thu độc lập: ước mơ của anh chiến sĩ về tương lai giàu đẹp của đất nước.
- Ở Vương quốc Tương Lai: ước mơ của các bạn nhỏ mang lại cuộc sống hạnh phúc, tươi đẹp và giàu mạnh cho con người.
- Lời ước dưới trăng: ước mơ giản dị và cao đẹp của chị Ngân.
- Đôi giày ba ta màu xanh: ước mơ giản dị của chị phụ trách Đội và Lái.

(2) Những câu chuyện kể lại ước mơ của con người:

- Những ước mơ đẹp: Cô bé bán diêm, Không gia đình, Ở Vương quốc Tương Lai.

- Những ước mơ viễn vông, phi lí: Ba điều ước, Ông lão đánh cá và con cá vàng.

Câu 2.

- a) Kể chuyện về ước mơ.
- b) Nhận xét bạn kể.
- c) Thảo luận về ý nghĩa của câu chuyện.

Học sinh tham khảo câu chuyện về ước mơ sau:

Ông lão đánh cá và con cá vàng

Ngày xưa, có hai vợ chồng ông lão đánh cá ở với nhau trong một túp lều nát trên bờ biển. Ngày ngày chồng đi thả lưới, vợ ở nhà kéo sợi.

Một hôm người chồng ra biển đánh cá. Lần đầu kéo lưới chỉ thấy có bùn; lần thứ nhì kéo lưới chỉ thấy cây rong biển; lần thứ ba kéo lưới thì bắt được một con cá vàng. Con cá cất tiếng kêu van:

– Ông lão ơi! Ông sinh phúc thả tôi trở lại xuống biển, tôi sẽ xin đền ơn ông, ông muốn gì cũng được.

Ông lão ngạc nhiên, nhưng rồi cũng thả con cá xuống biển và bảo:

– Trời phù hộ cho người! Người trở về biển khơi mà vùng vẫy. Ta không đòi gì cả, ta cũng chẳng cần gì.

Về nhà, ông lão đem câu chuyện kể cho vợ nghe. Mẹ vợ mắng:

– Đồ ngốc! Sao lại không bắt con cá đền cái gì? Đòi một cái máng cho lợn ăn không được à? Cái máng nhà đã gần vỡ rồi!

Thế là ông lão đi ra biển. Biển gợn sóng êm ả. Ông lão gọi con cá vàng. Con cá bơi lên hỏi:

– Ông lão ơi! Ông cần gì thế?

Ông lão chào con cá và bảo:

– Cá ơi! Giúp tôi với! Mụ vợ tôi nó mắng tôi và càu nhàu mãi làm tôi không ở yên được. Mụ ấy đòi một cái máng lợn ăn mới. Máng nhà tôi đã sút mẻ rồi.

Con cá vàng trả lời:

– Ông lão ơi! Đừng băn khoăn nữa. Cứ về đi. Tôi sẽ giúp ông. Ông sẽ có một cái máng mới.

Ông lão về đến nhà thì mụ vợ đã có một cái máng mới thật. Nhưng mụ lại quát to hơn:

– Đồ ngu! Đòi một cái máng thật à? Một cái máng thì thắm vào đâu? Đi tìm lại con cá và đòi cho một cái nhà rộng.

Thế là ông lão lại đi ra biển. Biển xanh đã nổi sóng. Ông lão gọi con cá vàng. Con cá bơi lên hỏi:

– Ông lão ơi! Ông cần gì thế?

Ông lão chào con cá và nói:

– Giúp tôi với, cá ơi! Mụ vợ tôi nó mắng nhiều hơn và không để tôi yên chút nào. Mụ đòi một toà nhà đẹp.

Con cá vàng lại trả lời ông:

– Ông lão ơi! Đừng băn khoăn quá. Thôi hãy về đi. Tôi kêu trời phù hộ cho, ông lão sẽ được cái nhà rộng và đẹp.

Ông lão trở về túp lều của mình, chẳng thấy lều đâu mà chỉ thấy trước mặt một ngôi nhà đẹp, có cổng lớn bằng gỗ lim, trong ngoài sáng sủa, có lò sưởi, quét vôi trắng xoá, và mẹ vợ đang ngồi bên cửa sổ.

Mẹ thấy ông lão về lại mắng như tát nước vào mặt:

– Đồ ngu! Ngốc sao ngốc thế! Đòi một cái nhà thôi à? Trời! Lại tìm ngay con cá ngay và bảo tao không muốn làm một mẹ nông dân quên, tao muốn làm một bà nhất phẩm phu nhân kia.

Ông lão lại lóc cóc ra biển. Biển xanh nổi sóng dữ dội. Ông lão gọi con cá vàng. Con cá bơi lên hỏi:

– Ông lão cần gì thế, ông lão ơi!

Ông lão chào con cá và trả lời:

– Giúp tôi với, cá ơi! Mẹ vợ tôi lại phát khùng lên, nó chẳng để tôi yên chút nào. Bây giờ nó không muốn làm nông dân nữa mà muốn làm một bà nhất phẩm phu nhân.

Con cá vàng lại trả lời:

– Ông lão ơi! Đừng lo lắng quá. Trời sẽ phù hộ ông lão.

Ông lão lại trở về. Lão ngạc nhiên thấy trước mặt một toà lâu đài lớn, mẹ vợ đang đứng trên thềm cao, mình khoác áo lông, đầu đội mũ nhiều hoa, cổ quấn ngọc trai, tay đeo nhẫn vàng, chân đi giày đỏ. Xung quanh mẹ kẻ hầu người hạ tấp nập, còn mẹ thì luôn mỉm cười mắng. Ông lão bảo mẹ vợ:

– Kính chào phu nhân, chắc bây giờ bà đã thoả nguyện rồi chứ?

Mẹ vợ mắng lão một thôi và bắt lão xuống quét dọn chuồng ngựa.

Được ít tuần lễ, mẹ lại giận dữ, mẹ bắt ông lão đi tìm con cá:

– Lão đi tìm con cá và bảo nó tao không muốn làm một bà phu nhân nữa, tao muốn làm nữ hoàng kia.

Ông lão hoảng sợ kêu xin:

– Mẹ nói gì vậy? Mẹ có lẫn không? Mẹ đi chẳng biết đường đi, nói chẳng biết đường nói mà đòi làm nữ hoàng? Thiên hạ họ biết, họ sẽ cười cho.

Mẹ vợ nổi trận lôi đình tát vào mặt ông lão:

– Mà cái à? Mà dám cãi một bà nhất phẩm phu nhân à? Đi ngay ra biển, nếu không tao sẽ cho người lôi đi.

Ông lão đành lủi thủi ra biển. Biển nổi sóng mù mịt. Ông lão gọi con cá. Con cá bơi đến hỏi:

– Ông lão ơi! Ông lão cần gì thế?

Ông lão chào con cá và nói:

– Mẹ vợ tôi lại nổi cơn điên rồi. Nó không muốn làm bà nhất phẩm phu nhân nữa, nó muốn làm nữ hoàng.

Con cá trả lời:

– Thôi đừng lo lắng. Cứ về đi. Trời phù hộ lão. Mẹ già sẽ là nữ hoàng.

Ông lão trở về và thấy trước mặt cung điện nguy nga, mẹ vợ lão đã thành nữ hoàng đang ngồi ở bàn tiệc. Bọn thị vệ đang rót mời mẹ những thứ rượu quý của các nước phương xa và dâng cho mẹ những thứ bánh rất ngon lành. Xung quanh lại có cả một đội vệ binh gươm giáo chỉnh tề, đứng hầu. Ông lão trông thấy, hoảng sợ, cúi rạp xuống đất chào mẹ vợ và nói:

– Kính chào nữ hoàng. Chắc bây giờ nữ hoàng đã thoả lòng rồi chứ?

Mụ vợ không thèm nhìn, ra lệnh đuổi đi. Bọn thị vệ xốc túm vai ông lão đẩy ra ngoài; bọn vệ binh cũng chạy đến tuốt gươm dọa chém. Người dân không rõ đầu đuôi, cũng chạy lại chế giễu ông lão và bảo: “Đáng kiếp! Có thể mới sáng mắt ra, bện sau đừng thấy người sang bắt quàng làm họ nữa!”.

Được ít tuần, mụ vợ lại nổi cơn thịnh nộ. Mụ sai người đi bắt ông lão đến. Mụ bảo:

– Mà hãy đi tìm con cá, bảo nó tao không muốn làm nữ hoàng, tao muốn làm Long Vương ngự trên mặt biển, để con cá vàng hầu hạ tao và làm theo ý muốn của tao.

Ông lão không dám trái lời mụ. Ông lại đi ra biển. Một cơn giông tố kinh khủng kéo đến, mặt biển nổi sóng ầm ầm. Ông lão gọi con cá vàng. Con cá bơi đến hỏi:

– Ông lão có việc gì thế? Ông lão cần gì?

Ông lão chào con cá và nói:

– Cá ơi, giúp tôi với! Thương tôi với! Tôi sống làm sao được với mụ vợ quái ác này! Bây giờ mụ ấy không muốn làm nữ hoàng nữa, mụ muốn làm Long Vương ngự trên mặt biển, để bắt cá vàng phải hầu hạ mụ và làm theo ý muốn của mụ.

Con cá vàng không nói gì, quẫy đuôi lặn sâu xuống đáy biển. Ông lão đứng trên bờ đợi mãi không thấy nó lên trả lời, mới trở về.

Đến nơi, ông sửng sốt, lâu đài cung điện biến đâu mất; trước mắt, ông lão lại thấy túp lều nát ngày xưa, và trên bậc cửa, mụ vợ đang ngồi trước cái máng lợn ăn sứt mẻ.

Câu 3.

Thi kể chuyện trước lớp.

Câu 4.

Đọc lại bài *Đôi giày ba ta màu xanh* và cho biết:

- Các đoạn văn được sắp xếp theo trình tự nào?
- Các câu mở đầu đoạn văn đóng vai trò gì trong việc thể hiện trình tự ấy?

Xem đáp án

Đọc bài *Đôi giày ba ta màu xanh*:

- Các đoạn văn được sắp xếp theo trình tự thời gian.
- Các câu mở đầu đoạn văn đóng vai trò thể hiện sự tiếp nối về thời gian, liên kết đoạn trước với đoạn sau của câu chuyện, giúp cho câu chuyện có mạch lạc.

Câu 5.

Kể lại một đoạn của câu chuyện em đã học, trong đó các sự việc được sắp xếp theo trình tự thời gian. Viết đoạn văn đó vào vở.

Lưu ý:

- Kể các sự việc đúng trình tự trước sau
- Dùng các từ ngữ chỉ thời gian ở đầu mỗi đoạn

Học sinh tham khảo mẫu sau:

Ngày xưa, vương quốc Đa-ghet-xtan được trị vì bởi một ông vua nổi tiếng bạo ngược. Cuộc sống của nhân dân lầm than; đến nỗi có một bài hát lên án sự tàn bạo của ông mà mọi người từ già đến trẻ đều thuộc và ca hát say sưa.

Một ngày nọ, bài hát đến tai nhà vua. Lập tức, ông xuống lệnh tìm cho ra tác giả của bài hát. Lùng sục mãi vẫn không tìm được, vua sai bắt giam tất cả các nhà thơ và nghệ nhân hát rong.

Ba hôm sau, vua cho giải họ vào cung và yêu cầu mỗi người hãy hát bản nhạc do chính mình sáng tác. Các lời ca, tiếng nhạc lần lượt được tấu lên với nội dung ca ngợi trí tuệ hơn người, trái tim nhân hậu và sức mạnh quyền uy của đức vua. Đặc biệt, chỉ có ba nhà thơ không hát. Vua ra lệnh tống giam cả ba vào ngục tối và thả tất cả những người kia.

Ba tháng sau, cả ba nhà thơ được giải đến vua. Một trong ba nhà thơ cất lời ca tụng đức vua và được thả ngay. Hai người còn lại bị đưa lên giàn hỏa, chuẩn bị hành hình. Một trong hai người lên giàn hỏa bỗng hát lên bài hát ca tụng nhà vua và được thả tức khắc.

Nhà thơ thứ ba vẫn im lặng. Sự im lặng ấy khiến nhà vua không kiềm được cơn giận dữ và ra lệnh nổi lửa. Ngọn lửa vừa bốc lên, nhà thơ đã cất tiếng hát. Bài hát vạch trần bộ mặt tàn ác, giả dối của vua. Tiếng hát dũng cảm vang lên với những lời ca trung thực, thẳng thắn, không khuất phục trước ngọn lửa tàn bạo đã rung động cả hoàng cung. Nhà vua lập tức thét quân lính cởi trói cho nhà thơ và dập tắt ngay ngọn lửa.

Cuối cùng, nhà vua đã tìm ra được một nhà thơ chân chính của đất nước.